

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

TP.HCM, ngày **14** tháng **6** năm 2018
....., day ... month ... year

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CỦA CÔNG TY
ĐẠI CHỨNG VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**
**REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN CONVERTIBLE BOND, RIGHTS TO BUY
SHARES/FUND CERTIFICATES/CONVERTIBLE BOND OF INTERNAL PERSON OF PUBLIC
COMPANY, INTERNAL PERSON OF PUBLIC FUND AND RELATED PERSON OF INTERNAL
PERSON**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán
- Công ty đại chứng/ Công ty quản lý quỹ

To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange
- The public company/ The fund management company

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/ *Information on individual/ organization:*

2. Họ và tên cá nhân/ *Name of individual:* **NGUYỄN THỊ THU HUẾ**

- Quốc tịch/ *Nationality:* Việt nam

- Số CMND, ngày cấp, nơi cấp/ *ID card/Passport No. (in case of individual) or Certificate of business registration No. (in case of organization), date of issue, place of issue:*

- Điện thoại/ *Telephone* : Fax: Email: Website:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chứng (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chứng / *Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company: Trưởng Phòng Hành chính Tổng hợp, Người Công bố thông tin*

- **Chức vụ tại công ty đại chứng tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có)/ *Position in the public company, the public fund management company at registration date (if any):..... và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chứng : (nếu rõ lý do) *I and date on which is no longer internal person or related person of internal person of the public company, the public fund management company: Trưởng Phòng Hành chính Tổng hợp, người được ủy quyền Công bố thông tin***

**: Mục này chỉ dành cho trường hợp chưa hết thời hạn đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chứng)/ This item is only for cases not yet registration deadline of transaction, the registrant is no longer the internal person or related person of internal person of the public company, the public fund management company/public fund.*

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chứng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chứng)/ *Information about internal person of the public company/public fund is related person of trading individual/organization (in case trader is related person of internal person of the public company/public fund):*

- Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person:*

- Quốc tịch/ *Nationality:*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ *ID card/Passport No.:*

- Địa chỉ thường trú/ *Permanent address:*

- Điện thoại liên hệ/ *Address:*

Fax:

Email:

- Chức vụ tại công ty đại chứng tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/ *Position in the public company, the fund management company at date on which individual/organization referred to in paragraph 1 to register the transaction: ...*

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng /Currently position in the public company, the fund management company:

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organization executing transaction with internal person:

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/ Number, ownership proportion of shares held by the internal (if any):

3. Mã chứng khoán giao dịch/ Securities code: **TMSCB2017**

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu nêu tại mục 3/Trading account number with shares/fund certificates mentioned above:..... tại công ty chứng khoán/ In securities company:

5. Số lượng, tỷ lệ trái phiếu chuyển đổi nắm giữ trước khi giao dịch quyền mua trái phiếu chuyển đổi/Number, ownership proportion of shares/fund certificates held before transaction: **934 cổ phiếu**

6. Tỷ lệ thực hiện mua trái phiếu chuyển đổi / Exercise ratio (for trading rights) or conversion rate (for convertible bond transactions): Theo quyết định của HĐQT

7. Số lượng trái phiếu chuyển đổi đăng ký mua / Number of rights (for trading rights) or number of convertible bond (for trading convertible bond) registered to purchase: **1.400 trái phiếu**

8. Số lượng trái phiếu chuyển đổi đã mua/ Number of rights (for trading rights) or number of convertible bond (for trading convertible bond) traded to purchase/ sale/ give/ be given/ donate/ be donated /inherit/ transfer/ transferred: **1.400 trái phiếu**

9. Số lượng trái phiếu chuyển đổi dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện quyền mua / Number of shares/fund certificates/convertible bonds expected to hold after exercising the right or number of shares expected to hold after convert bonds to shares: **2.334 trái phiếu**

10. Phương thức giao dịch/ Mode of transaction: Giao dịch với công ty

11. Thời gian thực hiện giao dịch/ Transaction period: Ngày 13/6/2018

** (Trong trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký, người nội bộ/người có liên quan phải giải trình nguyên nhân.) * (In case of failing to execute full registered number, the internal person/ related person of internal person shall need to explain the reasons.)

CÁ NHÂN BÁO CÁO

NAME OF REPORTING

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal - in case of organization)



Nguyễn Thị Thu Huệ